

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách thủ tục hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 3303/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020;

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020, với một số nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

- Đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các các phòng, trung tâm trực thuộc Sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đưa chương trình CCHC là nhiệm vụ thường xuyên và giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc của cơ quan; chỉ đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện tốt chương trình CCHC để góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ về kế hoạch phát triển KTXH năm 2020.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu; Nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ và thực hiện tốt nếp sống, văn hóa ứng xử chuẩn mực của cán bộ, công chức nơi công sở, nơi cư trú,...

- Góp phần nâng cao chỉ số CCHC (PAR Index) của tỉnh năm 2020 thuộc nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

2. Yêu cầu:

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2020 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2020;

- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp đổi

mới đề CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

- Rà soát kịp thời các văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND tỉnh kịp thời về sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC của Sở theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (nếu có thay đổi về văn bản QPPL có liên quan đến TTHC).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 2008:2015 trong CCHC;

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và tính khả thi của văn bản QPPL.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL theo chức năng nhiệm vụ được giao, phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản đề kịp thời tham mưu UBND tỉnh đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Kịp thời rà soát các danh mục TTHC, tham mưu UBND tỉnh ban hành sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC thuộc thẩm quyền của Sở.

- Thường xuyên cập nhật các quy định TTHC mới do Trung ương ban hành và tham mưu UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi. Thực hiện nghiêm túc việc công bố, công khai, minh bạch các quy định TTHC thuộc thẩm quyền của Sở .

- 100% thủ tục hành chính TTHC của Sở được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, trong đó, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC thực hiện theo cơ chế 1 cửa tại các Phòng chuyên môn thuộc Sở.

- 100% danh mục TTHC các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 30% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giao trả trực tuyến ở mức độ 4 đối với lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Trang thông tin điện tử và niêm yết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Phân công nhiệm vụ lãnh đạo cơ quan.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các phòng, trung tâm tránh chồng chéo, trùng lặp. Rà soát, sắp xếp lại bộ máy nội bộ của các cơ quan tinh gọn; bảo đảm cơ cấu hợp lý, giảm đầu mối.

- Cải tiến phương thức, quản lý, lề lối làm việc và nâng cao năng lực, chất lượng công việc trong công tác tham mưu. Gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ, sử dụng biên chế hợp lý theo quyết định của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ; đặc biệt chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hiện công vụ cho cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đủ năng lực xây dựng và vận hành có hiệu quả. Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức bằng hình thức cạnh tranh. Kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức thiếu bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức kém, không đủ năng lực công tác. Đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Thực hiện tốt việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm, nâng cao đạo đức công vụ thông qua việc tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức đầu mối về kiểm soát TTHC, cán bộ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công chức chuyên trách về CNTT, thư ký ISO và pháp chế của cơ quan.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật. Việc đánh giá, phân loại, khen thưởng cán bộ, công chức theo các tiêu chí quy định, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc.

5. Cải cách tài chính công

- Tăng cường kỷ luật kỷ cương trong quản lý ngân sách.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Tiếp tục rà soát, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các loại phí, lệ phí trong việc đăng ký doanh nghiệp.

- Rà soát, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan phù hợp với quy định.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính

- Đẩy mạnh công tác CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý..

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cấp đường truyền kết nối từ Sở đến Tỉnh và ngược lại

- Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 đối với các TTHC trong các lĩnh vực của Sở. Phân đầu đảm bảo tỷ lệ hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng đạt trên 90%.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin, Trang Thông tin mời thầu, Trang Thông tin Điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành để trao đổi thông tin ở các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và phục vụ trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan và tổ chức, cá nhân.

- Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) tại Sở.

- Triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông 4 cấp trên phần mềm quản lý và điều hành để trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử (có chữ ký số).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng chuyên môn, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ Doanh nghiệp thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này để tổ chức triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến Phòng mình.

2. Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện tốt Kế hoạch này.

(Các nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện được xác định tại Phụ lục kèm theo).

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Trưởng các Phòng chuyên môn kịp thời báo cáo Giám đốc chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- VPUBND tỉnh;
- GD và các PGD sở (tin nội bộ);
- Các phòng chuyên môn (tin nội bộ)
- Lưu: VT, VP

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Việt Trung

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm, dự kiến kinh phí	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Văn bản rà soát, kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL của tỉnh năm 2018. Dự kiến kinh phí: 20 triệu đồng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
2	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh năm 2020		Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Sau khi có kế hoạch của Tỉnh
3	Xử lý vi phạm hành chính		Thanh tra	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
4	Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Bảo đảm 100% văn bản QPPL được rà soát do HĐND và UBND tỉnh ban hành (sửa đổi, bổ sung, ban hành mới) thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự). Dự kiến kinh phí: 25 triệu đồng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm
	Tổng cộng kinh phí: 45 triệu đồng				
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Kế hoạch CCHC năm 2020	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trước 30/12/2019
1	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Sau khi có kế hoạch của Tỉnh
2	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2020	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2020	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Sau khi có kế hoạch của Tỉnh
3	Kế hoạch tuyên truyền TTHC năm 2020	Kế hoạch tuyên truyền TTHC năm 2020. Dự kiến kinh phí: 10 triệu	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Sau khi có kế hoạch của Tỉnh

4	Kế hoạch kiểm tra TTHC năm 2020	Kế hoạch kiểm tra TTHC năm 2020 .Dự kiến kinh phí: 5 triệu	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Sau khi có kế hoạch của Tỉnh
5	Rà soát tham mưu UBND tỉnh ban hành sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC của Sở.	Quyết định của UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
6	Đẩy mạnh tổ chức thực hiện và tuyên truyền công tác tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	100% các kiến nghị về TTHC của tổ chức, cá nhân được giải quyết theo quy định. Dự kiến kinh phí: 10 triệu	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
Tổng cộng kinh phí : 25 triệu đồng					
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH					
1	Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ tránh chồng chéo, trùng lặp. Rà soát, sắp xếp lại bộ máy nội bộ của các cơ quan; bảo đảm cơ cấu hợp lý, giảm đầu mối.	Các quyết định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm
2	Rà soát ban hành Quy chế làm việc của cơ quan; Quyết định phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Sở.	Quyết định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
3	Góp phần nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh.	Các văn bản	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCV					
1	Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về CCHC do các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.	CBCNV được bồi dưỡng, tập huấn. Dự kiến kinh phí: 50 triệu đồng.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
2	Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức đã phê duyệt. Quyết định điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại...	Các văn bản và các Quyết định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
Tổng cộng kinh phí: 50 triệu đồng					
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Rà soát điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan .	Quy chế	Văn phòng	Công đoàn	Thường xuyên

2	Rà soát, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các loại phí, lệ phí trong việc đăng ký DN	Công văn	Đăng ký kinh doanh	Văn phòng	Trong năm 2020
3	Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ	Các văn bản	Văn phòng	Cong đoàn	Trong năm 2020
VI. HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC.					
1	Đảm bảo hạ tầng để kết nối thông suốt hệ thống mạng diện rộng WAN tỉnh và mạng kết nối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đảm bảo 100% kết nối hệ thống mạng WAN và mạng Bộ KHĐT Dự kiến kinh phí: 80 triệu đồng.	Tổ CNTT	Văn phòng	Thường xuyên
2	Tiếp tục triển khai thực hiện các phần mềm dùng chung, phần mềm quản lý nhân sự và phần mềm xác thực tập trung....	Thường xuyên cập nhật, bổ sung...	Văn phòng, Tổ CNTT	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
3	Áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Quy trình ISO điện tử.	Triển khai các phòng chuyên môn. Dự kiến kinh phí: 20 triệu đồng.	Văn phòng, Ban ISO	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
Tổng cộng kinh phí: 100 triệu đồng					
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN.					
1	Thực hiện Chương trình nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch.	Các phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Quý IV/2020
		Tổ chức đánh giá năm 2020. Dự kiến kinh phí: 20 triệu đồng.		Các phòng chuyên môn	Quý IV/2020
2	Tuyên truyền các văn bản của TW, của Tỉnh trên Trang TTĐT của cơ quan và tin bộ cơ quan	Cập nhật nội dung. Dự kiến kinh phí: 80 triệu đồng.	Ban Biên tập	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
3	Thực hiện kiểm tra công tác CCHC của các Phòng chuyên môn thuộc Sở	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên
Tổng cộng kinh phí: 100 triệu đồng					

Tổng cộng: 320 triệu đồng (Ba trăm hai triệu đồng chẵn)

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ